**Phụ lục I**

**KHUNG KẾ HOẠCH DẠY HỌC MÔN HỌC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

(*Kèm theo Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ GDĐT*)

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG:** TH &THCS MỸ HẠNH ĐÔNG  **TỔ:** GIÁO DỤC THỂ CHẤT- NGHỆ THUẬT | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CỦA TỔ CHUYÊN MÔN**

**MÔN HỌC/ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM, HƯỚNG NGHIỆP - LỚP 11**

(Năm học 2023 - 2024)

**I. Đặc điểm tình hình**

**1. Số lớp: ; Số học sinh: ; Số học sinh học chuyên đề lựa chọn** (nếu có)**:……………**

**2. Tình hình đội ngũ: Số giáo viên:** ;

**Trình độ đào tạo**: Cao đẳng: ; Đại học: ; Trên đại học: 00

**Mức đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên:** Tốt: 0 ; Khá: ; Đạt: 0 ; Chưa đạt : 0

**3. Thiết bị dạy học**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị/học liệu dạy học** | **Số lượng** | **Các bài thí nghiệm/thực hành** | **Ghi chú** |
| 1 | **Thiết bị:**  Máy tính, Máy chiếu, Loa | 1 bộ | Thực hiện trò chơi, cuộc thi, Hội thi.  Tổ chức các HĐ SHDC  Thực hiện các HĐ trải nghiệm tại thực địa |  |
| 2 | Tranh/ảnh/video  Phiếu phục vụ hđ học tập, thu thập thông tin … |  | Các chủ đề/hoạt động tương ứng |  |

**4. Phòng học bộ môn/phòng thí nghiệm/phòng đa năng/sân chơi, bãi tập**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên phòng** | **Số lượng** | **Phạm vi và nội dung sử dụng** | **Ghi chú** |
| 1 | Sân trường | 1 | Sử dụng trong các tiết học có trò chơi cần không gian rộng ngoài trời. |  |

# II. Kế hoạch dạyhọc

**1. Khung kế hoạch dạy học**

Cả năm: 35 tuần (105 tiết)

Học kỳ I: 18 tuần (54 tiết)

Học kỳ II: 17 tuần (51 tiết)

(Trong đó: SH dưới cờ 35 tiết; SH lớp 1 tiết/tuần; HĐGD theo chủ đề 1 tiết/tuần)

**2. Kế hoạch chi tiết**

**a. Sinh hoạt dưới cờ (35 tiết)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hoạt động/Bài học**  **(1)** | **Số tiết**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt** |
| 1 | **Chủ điểm 1: Phấn đấu hoàn thiện bản thân** | 12 | **1. Kiến thức**  - Tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, tập thể lớp, trường và cộng đồng.  - Biết thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.  **2. Năng lực**  **Năng lực riêng**  - Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực chung**  **-** Thể hiện được sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.  **-** Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung.  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái  - Trách nhiệm |
| 2 | **Chủ điểm 2: Tự tin và thích ứng với sự thay đổi** | 12 | **1 Kiến thức**  - Nhận diện được nét riêng và thể hiện được sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân.  - Quản lí được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau.  **2. Năng lực**  **Năng lực riêng**  - Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề. Tự chủ tự học  **Năng lực chung**  - Xác định được phong cách của bản thân.  - Thể hiện được hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan về cuộc sống.  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái.  - Trách nhiệm |
| 3 | **Chủ điểm 3: Góp phần xây dựng và phát triển nhà trường** | 12 | **1. Kiến thức**  - Biết cách phát triển mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô, bạn bè.  - Làm chủ và kiểm soát được các mối quan hệ với bạn bè ở trường cũng như qua mạng xã hội.  **2. Năng lực**  **Năng lực riêng**  - Biết tự chủ, tự học. Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực chung**  - Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động hợp lí.  - Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới.  **3. Phẩm chất**  - Chăm chỉ  - Trách nhiệm. |
| 4 | **Chủ điểm 4: Tham gia tổ chức cuộc sống gia đình** | 9 | **1. Kiến thức**  - Thể hiện sự tự tin trong việc tổ chức sắp xếp hợp lí công việc gia đình.  -Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên những người thân trong gia đình.  **2. Năng lực**  **Năng lực riêng**  - Biết tự chủ. Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề  **Năng lực chung**  - Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới.  - Thể hiện được sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.  - Xác định được các bước cần thiết để hoá giải mâu thuẫn, xung đột trong gia đình.  **3. Phẩm chất**  - Chăm chỉ  - Nhân ái.  - Trách nhiệm. |
| 5 | **Chủ điểm 5: Xây dựng và thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp** | 9 | **1. Kiến thức**  - Lập được kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập trong gia đình.  - Thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.  **2. Năng lực**  **Năng lực riêng**  - Biết tự chủ, tự học. Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực chung**  - Hoàn thành được các kế hoạch hoạt động theo thời gian đã xác định và linh hoạt điều chỉnh hoạt động khi cần.  - Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung.  **3. Phẩm chất**  - Trách nhiệm  - Trung thực  - Chăm chỉ |
| 6 | **Chủ điểm 6: Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng** | 12 | **1. Kiến thức**  - Thể hiện được hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của bản thân với cộng đồng  - Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề văn hoá mạng xã hội.  - Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng  **2. Năng lực**  **Năng lực riêng**  - Biết tự chủ, tự học. Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực chung**  - Xác định được mục tiêu, nội dung hoạt động phương tiện và hình thức hoạt động phù hợp  - Dự kiến được nguồn lực cần thiết cho hoạt động: nhân sự, tài chính, điều kiện thực hiện khác.  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái  - Trung thực  - Trách nhiệm |
| 7 | **Chủ điểm 7: Thông tin về các nhóm nghề cơ bản** | 12 | **1. Kiến thức**  - Sưu tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.  - Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.  - Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động  **2. Năng lực**  **Năng lực riêng**  - Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết vấn đề sáng tạo.  **Năng lực chung**  - Phân loại được các nhóm nghề cơ bản  - Chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề  - Trình bày được nhu cầu xã hội đối với các nghề và sự phát triển của các nghề đó trong xã hội.  **3. Phẩm chất**  - Hình thành phẩm chất: trách nhiệm và chăm chỉ |
| 8 | **Chủ điểm 8: Học tập và rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp** | 12 | **1. Kiến thức**  - Nhận diện được hứng thú, sở trường của bản thân và có kế hoạch phát triển sở trường liên quan đến định hướng nghề nghiệp trong tương lai.  - Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung**  + Năng lực hợp tác  + Năng lực giao tiếp  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo  **Năng lực chuyên môn**  - Giới thiệu được các thông tin về trường cao đẳng đại học, các trường trung cấp học nghề và các cơ sở đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân.  - Ra được quyết định lựa chọn nghề, trường đào tạo nghề, hướng học tập nghề nghiệp.  - Tổng hợp và phân tích - được các thông tin chủ quan, khách quan liên quan đến nghề định lựa chọn.  **3. Phẩm chất**  - Chăm chỉ  - Nhân ái  - Trách nhiệm |
| 9 | **Chủ điểm 9: Bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và tài nguyên ở địa phương** | 12 | **1. Kiến thức**  - Nhận ra ý nghĩa của cảnh quan thiên nhiên đối với trạng thái cảm xúc của bản thân.  - Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện.  **2. Năng lực**  **Năng lực riêng**  - Biết tự chủ, tự học.  - Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết vấn đề sáng tạo  **Năng lực chung**  - Đánh giá được một cách khách quan, công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác khi tham gia hoạt động.  - Lãnh đạo được bản thân và nhóm, tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.  **3. Phẩm chất**  - Yêu nước  - Nhân ái  - Trách nhiệm  - Chăm chỉ |

**b. Sinh hoạt lớp theo chủ điểm (35 tiết)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hoạt động/Bài học**  **(1)** | **Số tiết**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **Chủ điểm 1: Phấn đấu hoàn thiện bản thân ( 12 tiết)** | | | |
| 1 | - Chào mừng năm học mới | 3 | **1. Kiến thức**  - Biết thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân.  - Thảo luận về các hoạt động của lớp phủ hợp với chủ đề của Đoàn Thanh niên nhà trường.  - Thể hiện được sự nỗ lực hoàn thiện bản thần.  - Trao đổi về quy định, nội quy của nhóm, lớp, trưởng, cộng đồng  **2. Năng lực**  **Năng lực chung:**  - Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực chung:**  - Xây dựng tổ chức lớp học đầu năm  - Phân công nhiệm vụ cho HS  - Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung.  - Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.  - Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái.  - Trách nhiệm |
| 2 | - Rèn luyện tính kỉ luật và ứng xử văn minh | 3 |
| 3 | - Thu hút bạn cùng nỗ lực hoàn thiện bản thân | 3 |
| 4 | - Tổng kết và đặt ra mục tiêu cụ thể cho năm mới | 3 |
| **Chủ điểm 2: Tự tin và thích ứng với sự thay đổi ( 12 tiết)** | | | |
| 5 | - Thể hiện sự tự tin trong hoạt động tập thể | 3 | **1 Kiến thức**  - Phân tích được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết điều chính bản thân đề thích ứng với sự thay đói.  - Quản lí được cảm xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung:**  - Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực riêng:**  - Thể hiện được tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân.  - Đánh giá được những yếu tố ảnh hưởng đến quá trình thực hiện quá trình  - Rút ra được những kinh nghiệm học được khi tham gia quá trình  - Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đối của bản thân  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái.  - Trách nhiệm |
| 4 | - Tham gia buổi tọa đàm về quản lí cảm xúc | 3 |
| 7 | - Ứng xử phù hợp trong giao tiếp khác nhau. | 3 |
| 8 | - Tổng kết và đánh giá | 3 |
| **Chủ điểm 3: Góp phần xây dựng và phát triển nhà trường ( 12 tiết)** | | | |
| 9 | - Xây dựng và phát huy truyền thống nhà trường | 3 | **1. Kiến thức**  - Hợp tác được với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.  - Đánh giá được hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường.  - Thực hiện các hoạt động theo chủ đề của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung:**  - Biết tự chủ, tự học. Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực chuyên môn:**  - Chia sẻ về những điều mình làm được và chưa làm được trong quá xây dựng và phát triển nhà trường.  - Thực hiện được các nhiệm vụ trong hoàn cảnh mới.  - Thể hiện được sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái.  - Trách nhiệm.  - Chăm chỉ |
| 10 | - Trao đổi về cách giữ gìn mối quan hệ thân thiện | 3 |
| 11 | - Rèn luyện kĩ năng tự bảo vệ trên mạng xã hội | 3 |
| 12 | - Tổng kết và triển khai kế hoạch phát triển nhà trường | 3 |
| **Chủ điểm 4: Tham gia tổ chức cuộc sống gia đình( 9 tiết)** | | | |
| 13 | - Thảo luận nhóm về cách hóa giải mâu thuẫn trong gia đình | 3 | **1. Kiến thức**  - Biết cách hoá giải những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình.  - Chia sẻ những mẹo vặt để làm việc nhà hiệu quả  - Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên những người thân trong gia đình. **2. Năng lực**  **Năng lực chung:**  - Biết tự chủ. Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực riêng:**  - Thực hành được cách thức hóa giải mẫu thuẫn, xung đột trong gia đình.  - Thể hiện được tinh thần tự giác và ý thức trách nhiệm khi tham gia các hoạt động lao động trong gia đình,  - Trình bày được những việc cần làm để tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình và tự tin thực hiện các công việc đổ  - Thể hiện được sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái  - Trách nhiệm  - Chăm chỉ |
| 14 | - Chia sẻ về cách quan tâm đến các thành viên trong gia đình | 3 |
| 15 | - Tổng kết và kế hoạch thực hiện | 3 |
| **Chủ điểm 5: Xây dựng và thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp( 9 tiết)** | | | |
| 16 | - Xây dựng kế hoạch chi tiêu ngày Tết phù hợp với thu nhập gia đình | 3 | **1. Kiến thức**  - Lập được kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập trong gia đình.  - Thực hiện được kể hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.  - Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động khác nhau trong gia đình  **2. Năng lực**  **Năng lực chung:**  - Biết tự chủ, tự học. Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực riêng:**  - Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung.  - Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động hợp lí  - Hoàn thành được các kế hoạch hoạt động theo thời gian đã xác định và linh hoạt điều chỉnh hoạt động khi cần.  **3. Phẩm chất**  - Trách nhiệm  - Trung thực  - Chăm chỉ |
| 17 | - Lập kế hoạch thực hiện và chia sẻ | 3 |
| 18 |  | 3 |
| **Chủ điểm 6: Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng ( 12 tiết)** | | | |
| 19 | - Thảo luận về quản lí hoạt động cộng đồng vì sự phát triển bền vững | 3 | **1. Kiến thức**  - Xây dựng được kế - hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và để xuất được giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó.  - Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng  - Biết cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung:**  - Biết tự chủ, tự học. Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết sáng tạo các vấn đề.  **Năng lực riêng:**  - Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động phù hợp.  - Chủ động, tích cực quảng bá hoạt động phát triển cộng đồng.  - Kêu gọi được mọi người cùng tham gia phát triển cộng đồng  - Đánh giá được việc phát triển cộng đồng dân cư tại địa phương.  **3. Phẩm chất**  - Trung thực, nhân ái, trách nhiệm. |
| 20 | - Xây dựng kế hoạch tham gia và thực hiện | 3 |
| 21 | - Chia sẻ trải nghiệm và tình cảm | 3 |
| 22 |  | 3 |
| **Chủ điểm 7: Thông tin về các nhóm nghề cơ bản ( 12 tiết)** | | | |
| 23 | - Trao đổi yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động | 3 | **1. Kiến thức**  - Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động phù hợp.  - Chia sẻ các cuốn sách hay về xu hướng phát triển nghề mới trong xã hội hiện nay  - Trao đổi về xu hướng lựa chọn nghề nghiệp của thanh niên hiện nay. **2. Năng lực**  **Năng lực chung:**  - Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết vấn đề sáng tạo.  **Năng lực riêng:**  - Tìm hiểu về thế giới nghề nghiệp.  - Trình bày được nhu cầu xã hội đối với các nghề và sự phát triển của các nghề đó trong xã hội.  - Sưu tầm và giới thiệu được các tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.  - Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề  - GVCN tổ chức đánh giá giữa kì II .  **3. Phẩm chất**  - Hình thành phẩm chất: trách nhiệm và chăm chỉ |
| 24 | - Chia sẻ thông tin về các nhóm nghề mà em quan tâm | 3 |
| 25 | - Tổng kết và lập kế hoạch cho tương lai | 3 |
| 26 |  | 3 |
| **Chủ điểm 8: Học tập và rèn luyện theo đinh hướng nghề nghiệp( 12 tiết)** | | | |
| 27 | - Chia sẻ kế hoạch phát triển hứng thú, sở trường của bản thân liên quan đế nghề nghiệp | 3 | **1. Kiến thức**  - Chia sẻ về kết quả đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề.  - Chia sẻ thông tin các trường đào tạo nghề liên quan đến việc học tập hướng nghiệp của bản thân  - Thảo luận và chia sẻ kế hoạch hè để tiếp tục rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.  **-** Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung**  - Năng lực hợp tác  - Năng lực giao tiếp  **Năng lực chuyên môn**  - Phân tích được yêu cầu của xã hội đối với một số nghề phổ biến  - Trình bày được xu thế phát triển của nghề ở Việt Nam.  - Thể hiện được sự hợp tác, giúp đỡ, hỗ trợ mọi người để cùng thực hiện nhiệm vụ.  - Thảo luận về các biện pháp rèn luyện bản thân để đáp ứng được yêu cầu của nghề nghiệp trong xã hội hiện đại  - Rèn luyện được những - phẩm chất, năng lực cơ bản đáp ứng yêu cầu của nghề định lựa chọn và với nhiều nghề khác nhau.  - Xác định được phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn.  **3. Phẩm chất**  - Hình thành phẩm chất: yêu nước, nhân ái, trách nhiệm và chăm chỉ |
| 28 | - Tham vấn ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè để định hướng lựa chọn nghề nghiệp choc bản thân tốt hơn | 3 |
| 29 | - Thảo luận và chia sẻ kế hoạch hè để tiếp tục rèn luyện phẩm chất, năng lực liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn | 3 |
| 30 |  | 3 |
| **Chủ điểm 9: Bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và tài nguyên ở địa phương ( 12 tiết)** | | | |
| 31 | - Triển lãm về danh lam thắng cảnh ở địa phương | 3 | **1. Kiến thức**  - Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường và báo cáo kết quả khảo sát  - Đưa ra được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát..  **2. Năng lực**  **Năng lực chung:**  - Biết tự chủ  - Biết giao tiếp, hợp tác. Giải quyết vấn đề sáng tạo  **Năng lực riêng:**  - Lãnh đạo được bản thân và nhóm, tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.  - Lựa chọn được hoạt động thay thế cho phù hợp hơn với đối tượng, điều kiện và hoàn cảnh.  - Tổng kết cuối năm  **3. Phẩm chất**  - Hình thành phẩm chất: trách nhiệm và chăm chỉ, yêu nước, nhân ái |
| 32 | - Thảo luận về các nguồn tài nguyên ở địa phương và cách bảo vệ | 3 |
| 33 | - Phát động phong trào làm đồ tái chế | 3 |
| 34 |  | 3 |  |

**c. Hoạt động giáo dục theo chủ đề (35 tiết)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Hoạt động/Bài học**  **(1)** | **Số tiết**  **(2)** | **Yêu cầu cần đạt** |
| 1 | **Chủ đề 1.** Phấn đấu hoàn thiện bản thân | 12 | **1. Kiến thức:**  - Tuân thủ kỉ luật, quy định của nhóm, tập thể lớp, trưởng và cộng đồng. - Biết thu hút các bạn cùng phấn đấu hoàn thiện bản thân..  - Thể hiện được sự nỗ lực hoàn thiện bản thân.  **2. Năng lực:**  **Năng lực chung:**  - Năng lực hợp tác  - Làm chủ được cảm xúc của bản thân trong các tình huống giao tiếp, ứng xử khác nhau.  - Giao tiếp, giải quyết vấn đề  **Năng lực chuyên môn:**  - Thể hiện được sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.  - Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung  - Điều chỉnh được những hiểu biết, kĩ năng, kinh nghiệm của bản thân phù hợp với bối cảnh mới.  - Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới  **3. Phẩm chất:** Nhân ái, trách nhiệm |
| 2 | **Chủ đề 2.** Tự tin và thích ứng với sự thay đổi | 12 | **1. Kiến thức:**  - Nhận diện được nét riêng và thể hiện được sự tự tin về đặc điểm riêng của bản thân.  - Phân tích được những điểm mạnh, điểm yếu của bản thân và biết điều chỉnh bản thân để thích ứng với sự thay đổi.  - Quản lí được cảm - xúc của bản thân và ứng xử hợp lí trong các tình huống giao tiếp khác nhau.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung:**  - Rèn kĩ năng thiết kế, tổ chức, đánh giá hoạt động; bồi dưỡng phẩm chất kiên trì, chăm chỉ, trách nhiệm.  **Năng lực chuyên môn**  - Xác định được phong cách của bản thân.  - Thể hiện được hứng thú của bản thân và tinh thần lạc quan về cuộc sống  - Thể hiện được tư duy độc lập và giải quyết vấn đề của bản thân.  - Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu và khả năng thay đổi của bản thân. **3. Phẩm chất:**  - Nhân ái  - Chăm chỉ, trách nhiệm |
| 3 | **Kiểm tra giữa kì I** | 1 | 1. Kiến thức:  - Nắm được các cách rèn luyện thói quen  - Rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Trung thực vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra. |
| 4 | **Chủ đề 3.** Góp phần xây dựng và phát triển nhà trường | 12 | **1. Kiến thức**  - Hợp tác được với bạn để cùng xây dựng và thực hiện các hoạt động xây dựng và phát triển nhà trường.  - Đánh giá được hiệu quả của hoạt động phát huy truyền thống nhà trường  - Thực hiện các hoạt động theo chủ để của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung**  + Năng lực hợp tác  + Năng lực giao tiếp  + Giải quyết vấn đề và sáng tạo  **Năng lực chuyên môn**  - Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động hợp lí  - Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới  - Thực hiện được các nhiệm vụ trong hoàn cảnh mới  **3. Phẩm chất**  - Hình thành phẩm chất: trách nhiệm và chăm chỉ xây dựng phát triển |
| 5 | **Chủ đề 4.** Tham gia tổ chức cuộc sống gia đình | 9 | **1. Kiến thức**  - Thể hiện sự tự tin trong việc tổ chức sắp xếp hợp lí công việc gia đình.  - Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc thường xuyên những người thân trong gia đình.  - Biết cách hoá giải những mâu thuẫn, xung đột xảy ra trong gia đình.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung**  + Năng lực tự chủ, tự học  + Năng lực giao tiếp thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp  **Năng lực chuyên môn**  **-** Thay đổi được cách suy nghĩ, biểu hiện thái độ, cảm xúc của bản thân để đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ, hoàn cảnh mới.  - Trình bày được những việc cần làm để tổ chức, sắp xếp hợp lí công việc gia đình và tự tin thực hiện các công việc đó.  **-** Thể hiện được sự tự tin trong giao tiếp, ứng xử và trong các mối quan hệ khác nhau.  - Thể hiện được tinh thần tự giác và ý thức trách nhiệm khi tham gia các hoạt động lao động trong gia đình.  - Giải quyết được một số vẫn đề xã hội phù hợp với khả năng của mình **3. Phẩm chất**  **-** Chăm chỉ  **-** Trách nhiệm |
| 6 | **Chủ đề 5.** Xây dựng và thực hiện kế hoạch chi tiêu phù hợp | 9 | **1. Kiến thức**  - Lập được kế hoạch chi tiêu phù hợp với thu nhập trong gia đình.  - Thực hiện được mục tiêu tiết kiệm tài chính trong gia đình  - Thực hiện được kế hoạch tài chính cá nhân một cách hợp lí.  - Thể hiện sự tự giác và trách nhiệm tham gia các hoạt động lao động khác nhau trong gia đình  **2. Năng lực**  **Năng lực chung**  + Biết giao tiếp và hợp tác;  + Biết giải quyết vấn đề và sáng tạo.  **Năng lực chuyên môn**  - Hoàn thành được các kế hoạch hoạt động theo thời gian đã xác định và linh hoạt điều chỉnh hoạt động khi cần.  - Thể hiện được sự chủ động hợp tác, hỗ trợ mọi người trong hoạt động để đạt mục tiêu chung.  - Dự kiến được nguồn lực cần thiết cho hoạt động: nhân sự, tài chính, điều kiện thực hiện khác.  - Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động hợp lí.  **3. Phẩm chất.**  - Trung thực  -Chăm chỉ  - Trách nhiệm |
| 7 | **Ôn tập cuối kì I** | 1 | 1. Kiến thức:  Ôn lại các kiến thức trong chủ đề HKI  - Nắm được các cách rèn luyện thói quen  - Rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ  - Cách thực hiện nhiệm vụ chung  - Chia sẻ có trách nhiệm trong gia đình  - Chi tiêu có kế hoạch  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Chăm chỉ thực hiện theo ôn tập |
| 8 | **Kiểm tra cuối kì I** | 1 | 1. Kiến thức:  - Nắm được các cách rèn luyện thói quen  - Rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ  - Cách thực hiện nhiệm vụ chung  - Chia sẻ có trách nhiệm trong gia đình  - Chi tiêu có kế hoạch  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Trung thực vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra. |
| 9 | **Chủ đề 6.** Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng | 12 | **1. Kiến thức**  - Thể hiện được hành vi văn minh nơi công cộng và trách nhiệm của bản thân với cộng đồng.  - Biết cách xây dựng và phát triển các mối quan hệ với mọi người trong cộng đồng.  - Xây dựng và thực hiện được kế hoạch truyền thông trong cộng đồng về vấn đề văn hoá mạng xã hội.  - Xây dựng được kế hoạch tổ chức hoạt động phát triển cộng đồng và để xuất được giải pháp quản lí việc thực hiện hoạt động đó  - Đánh giá được ý nghĩa của hoạt động phát triển cộng đồng.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung**  + Năng lực hợp tác, tự chủ, tự học  + Năng lực giao tiếp  **Năng lực chuyên môn**  - Xác định được mục tiêu, nội dung hoạt động. phương tiện và hình thức hoạt động phù hợp.  - Dự kiến được nguồn lực cần thiết cho hoạt động: nhân sự, tài chính, điều kiện thực hiện khác.  - Dự kiến được thời gian cho từng hoạt động và sắp xếp chúng trong một trật tự thực hiện hoạt động phù hợp.  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái  - Trung thực  - Trách nhiệm |
| 10 | **Chủ đề 7.** Thông tin về các nhóm nghề cơ bản | 12 | **1. Kiến thức**  - Sưu tầm được tài liệu về xu hướng phát triển nghề trong xã hội và thị trường lao động.  - Phân loại được các nhóm nghề cơ bản; chỉ ra được đặc trưng, yêu cầu của từng nhóm nghề.  - Phân tích được yêu cầu của nhà tuyển dụng về phẩm chất và năng lực của người lao động.  - Giải thích được ý nghĩa của việc đảm bảo an toàn và sức khoẻ nghề nghiệp của người lao động  - Đánh giá được điểm mạnh, điểm yếu của bản thân đối với từng nhóm nghề và chỉ ra được phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc không phù hợp với nhóm nghề, nghề lựa chọn.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung**  + Năng lực tự học  + Năng lực giải quyết vấn đề  **Năng lực chuyên môn**  - Giải thích được các điều kiện làm việc, công việc và vị trí làm việc của các nghề/nhóm nghề.  - Phân tích được yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người làm nghề  - Trình bày được nhu cầu xã hội đối với các nghề và sự phát triển của các nghề đó trong xã hội.  **3. Phẩm chất**  - Trách nhiệm  -Chăm chỉ |
| 11 | **Kiểm tra giữa kì II** | 1 | 1. Kiến thức:  - Nắm được các kiến thức về sống hòa hợp trong cộng đồng.  - Góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Trung thực vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra. |
| 12 | **Chủ đề 8.** Học tập và rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp | 12 | **1. Kiến thức**  - Trình bày được các thông tin cơ bản về các trường trung cấp, cao đẳng, đại học liên quan đến nhóm nghề, nghề mà bản thân định lựa chọn  - Tham vấn được ý kiến của thầy cô, gia đình, bạn bè về dự kiến ngành, nghề lựa chọn  - Đề xuất được giải pháp học tập. rèn luyện theo định hướng nghề nghiệp - Xây dựng và thực hiện kế hoạch học tập theo định hướng ngành, nghề lựa chọn.  - Đánh giá được thuận lợi, khó khăn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch rèn luyện theo nhóm nghề lựa chọn.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung**  + Năng lực hợp tác, giải quyết vấn đề  + Năng lực giao tiếp, tự học  **Năng lực chuyên môn**  - Giới thiệu được các thông tin về trường cao đẳng, đại học các trường trung cấp học nghề và các cơ sở đào tạo nghề liên quan đến định hướng nghề nghiệp của bản thân.  - Xác định được những phẩm chất và năng lực của bản thân phù hợp hoặc chưa phù hợp với yêu cầu của nhóm nghề và nghề định lựa chọn  - Rèn luyện được những phẩm chất, năng lực cơ bản đáp ứng yêu cầu của nghề định lựa chọn và với nhiều nghề khác nhau.  - Tổng hợp và phân tích được các thông tin chủ quan, khách quan liên quan đến nghề định lựa chọn.  - Ra được quyết định lựa chọn nghề, trường đào tạo nghề, hướng học tập nghề nghiệp  - Lập được kế hoạch học tập và phát triển nghề nghiệp.  **3. Phẩm chất**  - Nhân ái  - Trách nhiệm  -Chăm chỉ |
| 13 | **Chủ đề 9.** Bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, danh lam thắng cảnh và tài nguyên ở địa phương | 12 | **1. Kiến thức**  - Chủ động, tích cực thực hiện việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên, quảng bá hình ảnh cảnh quan thiên nhiên và kêu gọi mọi người cùng thực hiện. - Nghiên cứu, khảo sát thực trạng môi trường tự nhiên ở địa phương, tác động của sự phát triển sản xuất kinh doanh đến môi trường và báo cáo kết quả khảo sát.  - Đưa ra được các kiến nghị về bảo vệ môi trường từ số liệu khảo sát  - Tuyên truyền đến người dân địa phương các biện pháp bảo vệ tài nguyên.  **2. Năng lực**  **Năng lực chung**  + Năng lực hợp tác, sáng tạo  + Năng lực tự chủ  + Giải quyết vấn đề  **Năng lực chuyên môn**  - Đánh giá được một cách khách quan, công bằng sự đóng góp của bản thân và người khác khi tham gia hoạt động.  - Rút ra được bài học kinh nghiệm và đề xuất được phương án cải tiến.  - Lãnh đạo được bản thân và nhóm, tạo động lực và huy động sức mạnh nhóm hoàn thành nhiệm vụ theo kế hoạch.  - Lựa chọn được hoạt động thay thế cho phù hợp hơn với đối tượng, điều kiện và hoàn cảnh.  **3. Phẩm chất**  - Yêu nước  - Nhân ái  - Trách nhiệm  - Chăm chỉ |
| 14 | **Ôn tập cuối kì II** | 1 | 1. Kiến thức:  Ôn lại các kiến thức trong các chủ đề:  - Kiến thức về sống hòa hợp trong cộng đồng.  - Góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.  - Tìm hiểu các nghề ở địa phương. Tìm hiểu các năng lực và phẩm chất cần có ở người lao động.  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Chăm chỉ, thực hiện theo bài |
| 15 | **Kiểm tra cuối kì II** | 1 | 1. Kiến thức:  - Nắm được các kiến thức về sống hòa hợp trong cộng đồng.  - Góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.  - Tìm hiểu các nghề ở địa phương. Tìm hiểu các năng lực và phẩm chất cần có ở người lao động.  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Trung thực vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra. |

**3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Bài kiểm tra, đánh giá** | **Thời gian** | **Thời điểm** | **Yêu cầu cần đạt** | **Hình thức** |
| Kiểm tra giữa học kỳ I | 45phút | Tuần 9 | 1. Kiến thức:  - Nắm được các cách rèn luyện thói quen  - Rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Trung thực vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra. | Dự án học tập |
| Kiểm tra cuối học kỳ I | 45phút | Tuần 18 | 1. Kiến thức:  - Nắm được các cách rèn luyện thói quen  - Rèn luyện sự kiên trì và chăm chỉ  - Cách thực hiện nhiệm vụ chung  - Chia sẻ có trách nhiệm trong gia đình  - Chi tiêu có kế hoạch  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Trung thực vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra. | Dự án học tập |
| Kiểm tra giữa học kỳ II | 45 phút | Tuần 27 | 1. Kiến thức:  - Nắm được các kiến thức về sống hòa hợp trong cộng đồng.  - Góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Trung thực vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra. | Dự án học tập |
| Kiểm tra cuối học kỳ II | 45phút | Tuần 35 | 1. Kiến thức:  - Nắm được các kiến thức về sống hòa hợp trong cộng đồng.  - Góp phần giảm thiểu hiệu ứng nhà kính.  - Tìm hiểu các nghề ở địa phương. Tìm hiểu các năng lực và phẩm chất cần có ở người lao động.  2. Năng lực:  Năng lực chung  - Năng lực tự chủ, tự học  Năng lực chuyên môn  - Thực hiện được các nhiệm vụ với những yêu cầu khác nhau.  - Vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra.  3. Phẩm chất  - Trung thực vận dụng kiến thức đã học để thực hiện nhiệm vụ của bài kiểm tra. | Dự án học tập |

**III. Các nội dung khác:**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………….

*, ngày 04 tháng 9 năm 2023*

**TỔ TRƯỞNG HIỆU TRƯỞNG**